

Bản án số: 94/2025/HS-ST
Ngày 28-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn V, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 02/136 Cao Thắng, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 14/9/40 Hạ Lý, (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Quý và bà Cù Thị Thuý; có vợ là Vũ Bích Nga, có 05 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 289/HSST ngày 28/9/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản, thời điểm phạm tội bị cáo 15 tuổi 8 tháng 21 ngày nên không coi là có án tích. Bị cáo bị bắt giam ngày 30/8/2024 đến nay; có mặt.

2. Đào Tuấn C, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 30/87/229 Hàng Kênh, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Công Quý và bà

Nguyễn Thị Hiền (đều đã chết); có vợ là Trịnh Thị Thu Trang (đã ly hôn), có 01 con; nhân thân, tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/8/2024 đến ngày 23/01/2025 thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo Lãnh; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Trần Văn V, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 02/136 Cao Thắng, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 14/9/40 Hạ Lý, (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Anh Đào Tuấn C, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 30/87/229 Hàng Kênh, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Anh Nguyễn Văn V1, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 137 Hạ Lý, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Chị Đào Thị Ng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 00 phút ngày 20/05/2024, anh Nguyễn Văn V1 (sinh năm 1983, địa chỉ số 137 Hạ Lý, Hạ Lý (nay là Thượng Lý), Hồng Bàng) đến cơ quan Công an trình báo về sự việc đánh nhau gây thương tích xảy ra tại cửa hàng bán hoa quả của gia đình anh V1 tại nhà số 137 Hạ Lý. Cụ thể: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/05/2024, Trần Văn V đến cửa hàng bán hoa quả của gia đình anh V1 tìm vợ là chị Đào Thị Ng (sinh năm 1987, nhân viên bán hàng cho nhà anh V1). Tại đây, vợ chồng V, Ng xảy ra cãi nhau thì được các nhân viên trong quán can ngăn. Quá trình can ngăn dẫn đến mâu thuẫn xích mích giữa V và Đào Tuấn C, cả 02 sử dụng dao chém nhau dẫn đến bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện V Tiệp. Khi trình báo anh V1 giao nộp: 01 dao cán gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi nhọn, được bọc băng dán trắng; 01 gậy tre dài 130cm, 01 đầu bọc kim loại bằng sắt hình tròn khoảng 05cm bọc tròn xung quanh cán, một đầu bọc kim loại vát nhọn dài khoảng 10 cm

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả đã thu giữ được các đồ vật và dấu vết sau:

- Trên vỉa hè 01 con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, một cạnh sắc, cán gỗ, kích thước dài 18cm, chuôi dao dài 12cm rộng 03cm (ký hiệu số 1);

- Thu giữ tại lòng đường Hạ Lý 01 con dao, lưỡi dao bằng kim loại tối màu, một cạnh sắc, kích thước lưỡi dao dài 20cm x 10cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ dài 10cmx03cm, trên lưỡi và chuôi dao bám dính tạp chất màu nâu đỏ (ký hiệu số 2);

- Tại lòng đường Hạ Lý vương vãi dấu vết màu nâu đỏ có kích thước trong diện 03m x 1,6m (ký hiệu số 3);

- Cách vị trí số 3 là 11,8 m là dấu vết màu nâu đỏ vương vãi trên mặt đường kích thước trong diện 5,5m x 2,9m (ký hiệu số 4). Hiện trường đã bị xáo trộn do người dân đi lại và quét dọn

Tại bản Kết luận giám định số HT452.24/PY-XNSH ngày 23/08/2024 của Viện pháp y Quân đội kết luận: ADN từ mẫu tóc của Trần Văn V trùng với ADN máu trên con dao thu tại hiện trường ở vị trí số 2, vị trí số 3, vị trí số 4 và dấu vết trên con dao do Nguyễn Văn V1 giao nộp

Quá trình điều tra đã xác định được: Trần Văn V và chị Đào Thị Ng chung sống với nhau như vợ chồng. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/05/2024, V đi uống rượu với bạn về nhà tìm không thấy chị Ng nên đã gọi điện nhưng chị Ng không nghe máy. Do vậy V bực tức một mình đi tới chỗ chị Ng làm việc tại cửa hàng bán hoa quả nhà anh V1 số 137 Hạ Lý để tìm. Tại đây, chị Ng đang ăn cơm cùng với mọi người gồm: anh Nguyễn Văn V1, Đào Tuấn C, chị Trần Thị Ng Anh và 01 nam nhân viên tên Đạt (hiện chưa xác định được nhân thân, lý lịch). V xông vào trong nhà chửi bới chị Ng. Lúc này anh V1, Cường và Đạt đi ra can ngăn đẩy V ra ngoài vỉa hè, mục đích không cho V chửi chị Ng nữa thì đã xảy ra xô xát giữa V với anh V1 và Cường bằng tay chân. V đâm 01 phát vào mặt anh V1, ngay sau đó anh V1 cùng mọi người can ngăn và đuổi V ra ngoài. Khi bị đuổi đi, V chạy sang phía vỉa hè đối diện bên đường đứng chửi bới còn Cường cùng anh V1, Đạt đứng nói chuyện tại khu vực vỉa hè trước cửa số nhà 137A Hạ Lý. V nhìn thấy trong sọt đựng hoa quả gần chỗ Cường đứng có 01 con dao, lưỡi dao bằng kim loại tối màu, một cạnh sắc, mũi bằng, chuôi dao bằng gỗ nên đã chạy sang nhặt dao lên, cầm dao bằng tay phải đi về phía Cường. Lúc này Cường đang đứng quay mặt vào trong nhà, V đứng sau lưng Cường, dùng tay phải cầm dao, giơ lên chém từ trên xuống dưới trúng vào mặt sau cổ tay phải của Cường. Cường quay lại nhìn phát hiện V dùng dao chém mình nên Cường chạy vào khu vực giá để hoa quả trước cửa quán, nhặt 01 con dao chạy đến chỗ V đang đứng. Nhìn thấy Cường xông đến, V lùi lại ra giữa lòng đường Hạ Lý, khi cả 02 đứng ở tư thế đối diện, Cường giơ dao lên chém, V đưa dao đang cầm bằng tay phải lên đỡ nhưng bị trượt nên dao của Cường chém trúng vào ngón tay giữa bàn tay phải của V khiến V bị rơi dao xuống đất. Lúc này, V lấy tay trái ôm tay phải đồng thời hơi cúi đầu nhìn vết thương thì Cường tiếp tục dùng dao chém trúng vào đỉnh đầu, mạn sườn phải của V. Khi hai bên xô xát, mọi người chạy ra can ngăn thì V bỏ đi về phía cầu Lạc Long và được anh V1 đuổi theo đưa đi cấp cứu. Còn Cường chạy vào trong nhà số 137 Hạ Lý sơ cứu vết thương, được đưa đi cấp cứu.

Ngày 22/05/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích, ngày 21/10/2024 tiếp tục trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của Trần Văn V và Đào Tuấn C. Kết quả:

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 403/2024/KLTTCT - TTPYHP ngày 24/5/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của **Đào Tuấn C** như sau: “*Vết thương rách da, đứt gân cơ trùng vết phẫu thuật mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải đến 1/3 trên cẳng tay phải được tính như vết thương kích thước lớn; Vết phẫu thuật dẫn lưu mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải kích thước nhỏ; gãy đầu dưới xương cánh tay phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 25,75%, làm tròn là: 26%. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng từ sau ra trước gây nên. Vết thương rách da, đứt gân cơ trùng vết phẫu thuật mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải đến 1/3 trên cẳng tay phải chưa ổn định nên chưa đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra giám định bổ sung sau*”

Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 780/KLTTCT-TTPYHP ngày 25/10/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của Đào Tuấn C như sau:

“*Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Tuấn C tại thời điểm giám định là: 31% (Ba mươi một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, trong đó:*

+ *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương rách da trùng vết phẫu thuật mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải đến 1/3 trên cẳng tay phải, đứt bán phần gân cơ tam đầu, đã được khâu nối, còn hạn chế rất nhẹ động tác gấp - duỗi khớp khuỷu phải gây nên là: 07% (Bảy phần trăm).*

+ *Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 403/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 24/05/2024 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật dẫn lưu vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải và gãy đầu dưới xương cánh tay phải gây nên là: 25,75% (Hai mươi lăm phẩy bảy mươi lăm phần trăm)*

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 404/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 27/5/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận thương tích của **Trần Văn V** như sau: “*Vết thương vùng đỉnh trái, vết thương liền vết xây xước da vùng mạng sườn phải, vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải kích thước trung bình (chiều rộng dưới 0,5cm); Vết thương liền vết phẫu thuật mặt sau ra mặt trước bên ngón III và vết thương liền vết phẫu thuật mặt trước bên ngón III bàn tay phải kích thước lớn; Vết thương mặt bên đốt 1 ngón II, đốt 3 ngón IV bàn tay phải kích thước nhỏ; Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn V là 19%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Hiện tại Trung tâm Pháp y Hải Phòng chỉ tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các vết thương phần mềm và tổn thương mở xương đỉnh, gãy đốt 1 ngón III bàn tay*

phải. Các tổn thương khác trong hồ sơ bệnh án khi nào nạn nhân ra viện, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra cho giám định bổ sung sau”.

Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 779/KLTTCT-TTPYHP ngày 04/11/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của Trần Văn V như sau:

“Bản kết luận tổn thương cơ thể trên người sống số 404/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 27/05/2024 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng giám định tại giường xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn V tại thời điểm giám định là: 19% (Mười chín phần trăm). Ngày 27/10/2024 Trung tâm Pháp y Hải Phòng đã giám định bổ sung thương tích cho Trần Văn V theo Quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích số 2524/QĐ-ĐTTH của cơ quan CSĐT Công an quận Hồng Bàng - Hải Phòng. Để đảm bảo tính chính xác, khách quan Trung tâm Pháp y Hải Phòng đã xin ý kiến chuyên gia hội chẩn lại phim chụp CT sọ não ngày 20/05/2024 tại Bệnh viện Hữu nghị V Tiệp Hải Phòng và phim chụp CT sọ não ngày 24/10/2024 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng, được chuyên gia kết luận: không thấy tổn thương sọ não trên ảnh CLVT có liên quan tới chấn thương ngày 20/05/2024, không thấy tổn thương xương tương ứng vị trí vết khâu da đầu trên ảnh giám định pháp y. Vì vậy không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mẻ xương đỉnh (đã được đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 05%) tại Bản kết luận tổn thương cơ thể trên người sống số 404/2024/KLTTCT-TTPYHP, do đó tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn V tại Bản kết luận tổn thương cơ thể trên người sống số 404/2024/KLTTCT-TTPYHP của Trung tâm Pháp y Hải Phòng được xác định lại là: 15% (Mười lăm phần trăm). Thương tích ở vùng đầu của Trần Văn V nếu không được cấp cứu kịp thời thì không gây ảnh hưởng đến tính mạng của nạn nhân”

Vật chứng của vụ án: chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng các vật chứng sau:

- 01 con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, một cạnh sắc, dài 18cm, rộng 06cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, rộng 03cm.
- 01 con dao lưỡi dao bằng kim loại, một cạnh sắc dài 20cm, rộng 10cm, chuôi dao bằng gỗ.
- 01 con dao có lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 40cm, cán gỗ, dài khoảng 10cm.
- 01 gậy tre dài khoảng 1,3m một đầu bọc kim loại bằng sắt hình tròn khoảng 5cm, bọc tròn xung quanh cán, một đầu bọc kim loại vát nhọn dài khoảng 10cm.

Về dân sự: Đào Tuấn C và Trần Văn V đều không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho nhau.

Tại Cáo trạng số 91/CT-VKSHB, ngày 10/4/2025, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Đào Tuấn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Văn V từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đào Tuấn C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về dân sự: Đào Tuấn C và Trần Văn V đều không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho nhau.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao có lưỡi bằng kim loại sáng màu, một cạnh sắc, dài 18cm, rộng 06cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, rộng 03cm.

+ 01 (một) con dao có lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 20 cm, rộng 10 cm, chuôi dao bằng gỗ.

+ 01 (Một) con dao có lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm, cán gỗ, dài khoảng 10cm.

+ 01 (một) gậy tre dài khoảng 1,3m một đầu bọc kim loại bằng sắt hình tròn khoảng 05cm, bọc tròn xung quanh cán, một đầu bọc kim loại vát nhọn dài khoảng 10cm.

Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo đồng thời là bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn V1 không yêu cầu được nhận lại 03 con dao và gậy tre hiện cơ quan thu giữ. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, các bị cáo gửi lời xin lỗi tới nhau, bị cáo V xin được giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Cường xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định thương tật và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/5/2024, tại số 137 đường Hạ Lý, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, Trần Văn V trong lúc cãi nhau với chị Đào Thị Ng thì được Đào Tuấn C và mọi người can ngăn, sau đó xảy ra mâu thuẫn với nhau. Trần Văn V lấy 01 con dao trong sọt đựng hoa quả chém từ trên xuống dưới trúng vào mặt sau cẳng tay phải của Cường nên Đào Tuấn C đã dùng dao chém trúng ngón giữa bàn tay phải, đỉnh đầu và mạn sườn phải của Trần Văn V. Hậu quả Trần Văn V bị thương với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 15%, Đào Tuấn C bị thương với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 31%. Như vậy, hành vi trên của các bị cáo Trần Văn V và Đào Tuấn C đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

-Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo Trần Văn V có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng mặt sau khuỷu tay phải của Đào Tuấn C, hậu quả làm Đào Tuấn C bị thương tích 31%. Hành vi trên của bị cáo Trần Văn V đã phạm tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Đào Tuấn C có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng ngón giữa bàn tay phải, đỉnh đầu và mạn sườn phải của Trần Văn V, hậu quả

làm Trần Văn V bị thương tích 15%. Hành vi trên của bị cáo Đào Tuấn C đã phạm tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo Đào Tuấn C và rất nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn V, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của nhau, được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- *Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[6] *Về vai trò:* Các bị cáo phạm tội độc lập, không có đồng phạm nên không phân tích vai trò của các bị cáo.

[7] *Về nhân thân:* Bị cáo Đào Tuấn C nhân thân không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Trần Văn V nhân thân đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử, mặc dù không tính là có án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt.

[8] *tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đồng thời đều là bị hại, không có yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau; bị cáo V có bố mẹ tham gia kháng chiến và được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo Trần Văn V phạm tội rất nghiêm trọng, nhân thân bị cáo không tốt, vụ án xuất phát từ một phần nguyên nhân do bị cáo nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Đối với bị cáo Đào Tuấn C nhân thân không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đã phân tích trên và không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo đang được cơ quan pháp luật cho tại ngoại, trong thời gian tại ngoại bị cáo không phạm tội nào khác. Do đó, từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Đào Tuấn C được cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

[10] Đào Tuấn C và Trần Văn V đều không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra thu giữ: 03 con dao và 01 (một) gậy tre. Xét đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội, anh Nguyễn Văn V1 không có yêu cầu nhận lại và giá trị không còn đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

[12] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Các bị cáo đồng thời là bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn V.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Tuấn C;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V và Đào Tuấn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

Trần Văn V: 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/8/2024.

Đào Tuấn C: 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Tuấn C cho Ủy ban nhân dân phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Đào Tuấn C thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo

vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “**Bảo Lính**” đối với Đào Tuấn C.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao có lưỡi bằng kim loại sáng màu, một cạnh sắc, dài 18cm, rộng 06cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, rộng 03cm.

+ 01 (một) con dao có lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 20 cm, rộng 10 cm, chuôi dao bằng gỗ.

+ 01 (Một) con dao có lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm, cán gỗ, dài khoảng 10cm.

+ 01 (một) gậy tre dài khoảng 1,3m một đầu bọc kim loại bằng sắt hình tròn khoảng 05cm, bọc tròn xung quanh cán, một đầu bọc kim loại vát nhọn dài khoảng 10cm.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 11/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo đồng thời là bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- **CA thành phố Hải Phòng;**
- **Cơ quan THAHS Công an thành phố Hải Phòng;**
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

Biểu quyết: 3/3 =100%

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3 = 100%

Nghị án kết thúc vào cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

